

TUẦN 12:

Thứ hai ngày 19 tháng 11 năm 2018

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):

NĂNG PHƯƠNG NAM

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *đường Nguyễn Huệ, sấp nhỏ, lòng vòng, dân ca, xoắn xuýt, sưng sốt.*

- Nắm được tình bạn đẹp đẽ, thân thiết, gắn bó, giữa thiếu nhi hai miền Nam Bắc qua sáng kiến của các bạn nhỏ miền Nam, gửi tặng cành mai vàng cho bạn nhỏ ở miền Bắc.

- Dựa vào các gợi ý trong sách giáo khoa, kể lại từng đoạn của câu chuyện. Bước đầu biết diễn tả đúng lời nhân vật; phân biệt lời dẫn chuyện với lời nhân vật.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc: Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn (*đông nghịt người, riu rít trò chuyện, lòng vòng, lạnh dẽ sợ luôn, lạnh buốt, làn mưa bụi, rung rinh,...*). Ngắt nghỉ hơi đúng sau dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.

- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

3. Thái độ: Yêu quê hương đất nước.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

***GDBVMT:**

- *Giáo dục ý thức yêu quý cảnh quan môi trường của quê hương.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Tranh minh họa bài học. Bảng phụ ghi tóm tắt từng đoạn.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Đọc thuộc lòng bài <i>Vẽ quê hương.</i> - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Học sinh thực hiện. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (20 phút) *Mục tiêu: - Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật. * Cách tiến hành:	

<p>a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài: - Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt với giọng thông thả, nhẹ nhàng, tình cảm.</p> <p>b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó - Giáo viên theo dõi học sinh đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của học sinh.</p> <p>c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó: - Luyện đọc câu khó, hướng dẫn ngắt giọng câu dài: + <i>Nè,/ sắp nhỏ kia,/ đi đâu vậy?//</i> + <i>Tụi mình đi lòng vòng/ tìm chút gì để kịp gửi ra Hà Nội cho Vân.//</i> + <i>Những dòng suối hoa/ trôi dưới bầu trời xám đục/ và làm mưa bụi trắng xóa.//</i> + <i>Một cành mai?// - Tất cả sừng sốt,/ rồi cùng kêu lên -/ Đúng!/ một cành mai chở nắng phương Nam.//</i></p> <p>- Giáo viên kết hợp giảng giải thêm: hoa đào là hoa Tết của miền Bắc, hoa mai là hoa Tết của miền Nam.</p> <p>d. Đọc đồng thanh * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe. - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm. - Luyện đọc từ khó do học sinh phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (<i>đông nghịt người, riu rít trò chuyện, lòng vòng, lạnh lẽo suốt, lạnh buốt, làn mưa bụi, rung rinh,...</i>) - Học sinh chia đoạn (3 đoạn như sách giáo khoa). - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm. - Đọc phần chú giải (cá nhân). - 1 nhóm đọc nối tiếp 3 đoạn văn trước lớp. - Đại diện 3 nhóm đọc nối tiếp 3 đoạn văn trước lớp. - Học sinh đọc đồng thanh đoạn 3.
<p>3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút): a. Mục tiêu: Hiểu được tình bạn đẹp đẽ, thân thiết, gắn bó, giữa thiếu nhi hai miền Nam Bắc qua sáng kiến của các bạn nhỏ miền Nam, gửi tặng cành mai vàng cho bạn</p>	

nhỏ ở miền Bắc.

b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên yêu cầu 1 học sinh đọc to 5 câu hỏi cuối bài.

- Giáo viên hỗ trợ Trưởng ban học tập lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.

+ *Trong chuyện có những bạn nhỏ nào?*

+ *Uyên và các bạn đi đâu vào dịp nào?*

+ *Nghe đọc thư Vân các bạn ước ao điều gì?*

+ *Phương nghĩ ra sáng kiến gì? Vì sao các bạn lại chọn cành mai làm quà tết cho Vân?*

- Yêu cầu học sinh phát biểu theo ý cá nhân:

+ *Hãy chọn một tên khác cho bài?*

=> **Giáo viên chốt nội dung:** *Tình bạn đẹp để giữa thiếu nhi hai miền Nam - Bắc.*

- 1 học sinh đọc 5 câu hỏi cuối bài.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút).

- *Học sinh trả lời....*

- *Vào ngày 28 Tết.*

- *Gửi cho Vân được ít nắng phương Nam.*

- *Gửi tặng Vân ở ngoài Bắc một cành mai. Vì cành mai sẽ chở nắng phương Nam đến cho Vân...*

- Suy nghĩ và nêu lên ý kiến của bản thân.

4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút)

***Mục tiêu:** Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp**

- 1 học sinh M4 đọc mẫu đoạn 2.

- Xác định các giọng đọc.

- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai.

+ Phân vai trong nhóm.

+ Luyện đọc phân vai trong nhóm.

- Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp.

- Lớp nhận xét.

-> GV nhận xét, đánh giá

- Giáo viên nhận xét chung - Chuyển hoạt động.

5. HĐ kể chuyện (15 phút)

* **Mục tiêu:** Dựa vào các gợi ý trong sách giáo khoa, kể lại từng đoạn của câu chuyện. Bước đầu biết diễn tả đúng lời nhân vật; phân biệt lời dẫn chuyện với lời nhân vật.

* **Cách tiến hành:**

a. Giáo viên nêu yêu cầu của tiết kể chuyện

- Giáo viên nêu nhiệm vụ.
- Hướng dẫn học sinh quan sát tranh và thực hiện đúng yêu cầu của kiểu bài tập.
- Hướng dẫn học sinh kể chuyện theo gợi ý sách giáo khoa.
- Dựa vào các ý tóm tắt trong sách giáo khoa trang 95, 96 kể lại từng đoạn của câu chuyện **Nắng phương Nam.**

b. Hướng dẫn học sinh kể chuyện:

- + Ý 1: *Chuyện xảy ra vào lúc nào?*
- + Ý 2: *Uyên và các bạn đi đâu?*
- + Ý 3: *Vì sao mọi người sống lại?*

- Yêu cầu cả lớp lắng nghe và nhận xét.

* Tổ chức cho học sinh kể:

- Học sinh nhìn tranh kết hợp gợi ý tập kể.
- Học sinh M4 nêu nhanh sự việc được gợi ý trong từng đoạn, chia sẻ nội dung đoạn chuyện...
- Giáo viên nhận xét lời kể mẫu -> nhắc lại cách kể.

c. Học sinh kể chuyện trong nhóm

d. Thi kể chuyện trước lớp:

* Lưu ý:

- M1, M2: Kể đúng nội dung.
- M3, M4: Kể có ngữ điệu

*Giáo viên đặt câu hỏi chốt nội dung bài:

- + *Câu chuyện nói về việc gì?*

- Lắng nghe nhiệm vụ của tiết học .
- Cả lớp quan sát tranh minh họa của câu chuyện.

- Học sinh đọc các gợi ý sách giáo khoa (trang 95, 96), chia sẻ bài với bạn cùng bàn, chia sẻ trước lớp.

- Học sinh nêu nhanh kết quả.
- + *Câu chuyện xảy ra vào ngày 28 tết ở thành phố Hồ Chí Minh.*
- + *Uyên cùng các bạn đi chợ hoa trên đường Nguyễn Huệ.*
- + *Các bạn đang nói chuyện vui vẻ thì sống lại bởi tiếng gọi...*
- Thống nhất ý kiến.

- Học sinh kể chuyện cá nhân.

- 1 học sinh (M3+4) kể mẫu đoạn 1.
- Cả lớp nghe.

- Học sinh kể chuyện theo nội dung từng đoạn trước lớp.
- Học sinh đánh giá.

- Nhóm trưởng điều khiển:

- Luyện kể cá nhân.
- Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm.
- Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp.
- Lớp nhận xét.

- Học sinh trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài.

<p>+ Điều gì làm em xúc động nhất trong câu chuyện trên?</p> <p>+ Em rút ra được điều gì?</p>	<p>- Nhiều học sinh trả lời: <i>Xúc động vì tình bạn thân thiết giữa ba bạn nhỏ miền Nam với một bạn nhỏ miền Bắc/ Xúc động vì các bạn nhỏ miền Nam thương miền Bắc đang chịu thời tiết giá lạnh, muốn gửi ra Bắc một chút nắng ấm.</i></p> <p>- <i>Tình bạn đẹp đẽ, thân thiết, gắn bó, giữa thiếu nhi hai miền Nam Bắc qua sáng kiến của các bạn nhỏ miền Nam, gửi tặng cành mai vàng cho bạn nhỏ ở miền Bắc.</i></p>
<p>6. HĐ ứng dụng (1phút) 7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - Viết một bức thư chúc Tết cho một người bạn ở miền khác.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 56: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết đặt tính và tính nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.
- Học sinh biết giải bài có phép nhân số có 3 chữ số với số có một chữ số và biết thực hiện “Gấp lên” và “Giảm đi” một số lần.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đặt tính và tính nhân số có ba chữ số với số có một chữ số; nhân tính “Gấp lên” và “Giảm đi” một số lần.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán, vận dụng tính toán trong cuộc sống.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1 (cột 1,3,4), 2, 3, 4, 5.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Bảng phụ kẻ sẵn bảng như nội dung bài tập 1 (phiếu học tập).
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-------------------------	-------------------------

1. HĐ khởi động (5 phút)

- Trò chơi: **Thi nối nhanh:** Nối phép tính ở cột A với đáp số ở cột B:

A	B
427 x 2	933
189 x 4	705
235 x 3	944
106 x 5	756
31 x 3	530

- Tổng kết – Kết nối bài học.

- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.

- Học sinh tham gia chơi.

- Lắng nghe.

- Mở vở ghi bài.

2. HĐ thực hành (25 phút):*** Mục tiêu:**

- Biết đặt tính và tính nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.

- Học sinh biết giải bài có phép nhân số có 3 chữ số với số có một chữ số và biết thực hiện “Gấp lên” và “Giảm đi” một số lần.

*** Cách tiến hành:****Bài 1 (cột 1,3,4):****Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”**

- Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” để làm bài tập.

- Giáo viên tổng kết trò chơi, nhận xét, đánh giá.

*Giáo viên củng cố về nhân số có 3 chữ số với số có 1 chữ số.

Bài 2: (Cá nhân - Cặp - Lớp)

- Giáo viên theo dõi, giúp đỡ học sinh còn lúng túng.

- Giáo viên nhận xét chung.

*Giáo viên củng cố về tìm số bị chia.

Bài 3: (Cá nhân - Cặp - Lớp)

- Giáo viên theo dõi, hỗ trợ học sinh.

- Học sinh tham gia chơi.

Đáp án:

Thừa số	423	105	241
Thừa số	2	8	4
Tích	846	840	64

- Học sinh nghe.

- Học sinh làm bài cá nhân.

- Chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

$$x : 3 = 212$$

$$x = 212 \times 3$$

$$x = 636$$

$$x : 5 = 141$$

$$x = 141 \times 5$$

$$x = 705$$

- Học sinh làm bài cá nhân.

- Chia sẻ trong cặp.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

<p>- Tổ chức cho học sinh nhận xét. *Giáo viên nhận xét chung, củng cố về giải toán đơn.</p> <p>Bài 4: (Cá nhân - Lớp)</p> <p>- Giáo viên cho học sinh nêu và phân tích bài toán. - Yêu cầu lớp giải bài toán vào vở. - Giáo viên đánh giá, nhận xét vở 1 số em, chữa bài. - Cho học sinh lên chia sẻ cách làm bài.</p> <p>Bài 5: (Cá nhân - Cặp - Lớp)</p> <p>- Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát mẫu rồi tổ chức cho học sinh làm bài.</p> <p>- Tổ chức cho học sinh nhận xét.</p> <p>Bài 1 (cột 2, 5): (BT chơ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)</p> <p>- Giáo viên kiểm tra, đánh giá riêng từng em.</p>	<p><i>Bài giải:</i> 4 hộp như thế có số kẹo là : $120 \times 4 = 480$ (cái) Đáp số : 480 cái kẹo</p> <p>- Học sinh nhận xét. - Học sinh đọc và vẽ tóm tắt bài toán.</p> <p>- Cả lớp thực hiện làm vào vở.</p> <p>- Học sinh chia sẻ kết quả.</p> <p><i>Bài giải:</i> Số lít dầu trong 3 thùng là: $125 \times 3 = 375$ (lít) Đáp số: 375 lít dầu</p> <p>- Học sinh quan sát mẫu. - Học sinh làm bài cá nhân sau đó chia sẻ cặp đôi rồi chia sẻ trước lớp:</p> <table border="1" data-bbox="743 1052 1438 1161"> <tr> <td>Số đã cho</td> <td>6</td> <td>12</td> <td>24</td> </tr> <tr> <td>Gấp 3 lần</td> <td>$6 \times 3 = 18$</td> <td>$12 \times 3 = 36$</td> <td>$24 \times 3 = 72$</td> </tr> <tr> <td>Giảm 3 lần</td> <td>$6 : 3 = 2$</td> <td>$12 : 3 = 4$</td> <td>$24 : 3 = 8$</td> </tr> </table> <p>- Học sinh tự làm bài rồi báo cáo sau khi hoàn thành.</p> <table border="1" data-bbox="852 1304 1373 1430"> <tr> <td>Thừa số</td> <td>210</td> <td>170</td> </tr> <tr> <td>Thừa số</td> <td>3</td> <td>5</td> </tr> <tr> <td>Tích</td> <td>630</td> <td>850</td> </tr> </table>	Số đã cho	6	12	24	Gấp 3 lần	$6 \times 3 = 18$	$12 \times 3 = 36$	$24 \times 3 = 72$	Giảm 3 lần	$6 : 3 = 2$	$12 : 3 = 4$	$24 : 3 = 8$	Thừa số	210	170	Thừa số	3	5	Tích	630	850
Số đã cho	6	12	24																			
Gấp 3 lần	$6 \times 3 = 18$	$12 \times 3 = 36$	$24 \times 3 = 72$																			
Giảm 3 lần	$6 : 3 = 2$	$12 : 3 = 4$	$24 : 3 = 8$																			
Thừa số	210	170																				
Thừa số	3	5																				
Tích	630	850																				
<p>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Áp dụng làm bài toán sau: <i>Mỗi ngày kho xuất được 250 bộ quần áo. Hỏi 3 ngày kho xuất được bao nhiêu bộ quần áo?</i></p> <p>- Suy nghĩ và thử giải bài toán sau: <i>Tổ thứ nhất sản xuất được 235 chiếc cặp. Tính số chiếc cặp cả bốn tổ sản xuất được, biết năng suất mỗi tổ là như nhau.</i></p>																					

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

CẦN LÀM GÌ ĐỂ PHÒNG CHÁY KHI Ở NHÀ (TIẾT 2)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

BUỔI CHIỀU THỨ HAI:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

HOẠT ĐỘNG CỦA CHÚNG EM Ở TRƯỜNG (TIẾT 1)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

ĐẠO ĐỨC

TÍCH CỰC THAM GIA VIỆC LỚP VIỆC TRƯỜNG (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp Học sinh hiểu

+ Lớp và trường là tập thể học tập sinh hoạt gắn bó với em nên em cần tham gia vào việc chung của lớp, của trường.

+ Khi tham gia việc lớp việc trường. Mọi người đều phải tích cực, nhiệt tình để công việc được giải quyết nhanh chóng. Nếu tham gia công việc chung của lớp, của trường mà lại không tích cực thì công việc sẽ bị chậm, tốn thời gian, công sức, tiền của.

+ Tích cực tham gia việc trường, việc lớp là khi tham gia đầy đủ, có mặt đúng giờ, làm tốt công việc và không lười biếng.

2. Kỹ năng: Biết tích cực tham gia việc trường, việc lớp.

3. Thái độ:

- Học sinh có lòng nhiệt tình khi tham gia việc trường việc lớp.

- Ủng hộ, noi gương theo những bạn tích cực tham gia việc lớp, việc trường.

- Thực hiện một cách tích cực, nhiệt tình, hoàn thành tốt các việc của lớp, của trường như: trực nhật, lao động ...

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

***GDKNS:**

- Kỹ năng lắng nghe tích cực.
- Kỹ năng tự trọng và đảm nhận trách nhiệm .

***GD TKNL&HQ:**

- Bảo vệ , sử dụng nguồn điện của lớp, của trường một cách hợp lí.
- Tận dụng các nguồn chiếu sáng tự nhiên, tạo sự thoáng mát, trong lành của môi trường lớp học, trường học, giảm thiểu sử dụng điện trong học tập, sinh hoạt.
- Bảo vệ, sử dụng nước sạch của lớp, của trường một cách hợp lí, ...nước uống, nước sinh hoạt, giữ vệ sinh, ...
- Thực hành và biết nhắc nhở các bạn cùng tham gia sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở lớp, trường và gia đình.

***GDBVMT:**

- Tích cực tham gia và nhắc nhở các bạn tham gia vào các hoạt động BVMT do nhà trường, lớp tổ chức.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu thảo luận nhóm, nội dung công việc của 4 tổ (để báo cáo).
- Học sinh: Vở bài tập.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (5 phút): <ul style="list-style-type: none">- Kết nối kiến thức.- Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Hát: “Em yêu trường em”- Lắng nghe.
2. HĐ thực hành: (25 phút) <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Học sinh tự kiểm tra được công việc của mình về thực hiện nội quy của trường của lớp. <p>(Ghi chú: Vì ở các lớp, bao giờ vào đầu năm học, giáo viên cũng yêu cầu học sinh cả lớp thực hiện nội qui mà lớp, trường đề ra. Nên GVCN thường yêu cầu Ban cán sự lớp có sổ ghi chép để theo dõi những hoạt động của học sinh trong lớp như: mặc đồng phục, đi học muộn, đeo khăn quàng đỏ ...).</p> <ul style="list-style-type: none">- Từ các tình huống có sẵn các em đánh giá được bản thân mình.- Học sinh nhận xét được những hành vi nào đúng hành vi nào sai để tự điều chỉnh mình. <p>* Cách tiến hành:</p>	

*** Việc 1: Xem xét công việc**

Làm việc theo nhóm - Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình hoạt động của các đội viên, thành viên trong tổ.

- Nhận xét tình hình hoạt động chung của lớp

**GVKL: Những bạn đã thực hiện và làm tốt công việc của mình là đã một phần tham gia tốt vào việc thi đua của lớp, của trường. Còn những bạn chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ, còn mắc khuyết điểm, như thế là chưa tham gia tích cực vào việc lớp, việc trường. Để hiểu rõ thêm về điều này, hôm nay chúng ta tìm hiểu bài: “Tích cực tham gia việc lớp, việc trường”.*

Việc 2: Nhận xét tình huống.

Hoạt động cá nhân – Nhóm - Cả lớp

- Đưa ra tình huống: Yêu cầu các nhóm thảo luận, sau đó đưa ra các cách giải quyết, có kèm những lý do giải thích phù hợp.

+ Tình huống: *Lớp 3A đang dọn dẹp khu vực vườn trường. Mỗi tổ được giao một nhiệm vụ khác nhau. Tổ của Lan được giao nhiệm vụ nhổ cỏ quanh bồn hoa. Lan chỉ nhổ vội mấy đám cỏ quanh vườn rồi kêu mệt, bảo các bạn ở tổ cho mình ngồi nghỉ.*

+ *Lan làm như thế có được không? Vì sao?*

- Thảo luận nhóm.

- Đại diện các tổ báo cáo, nhận xét các đội viên, thành viên của nhóm mình.

- Nhận xét, bổ sung ý kiến.

- Lớp chú ý lắng nghe.

- Làm việc cá nhân, tương tác với các bạn trong nhóm, chia sẻ trước lớp.

- Các nhóm nêu ý kiến thảo luận như:

+ *Nhóm 1: Lan làm như thế cũng được. Có thể là Lan mệt thật, Lan cần nghỉ ngơi, không nên làm việc quá sức, ảnh hưởng đến sức khỏe.*

+ *Nhóm 2: Lan làm như thế là không đúng. Đây là việc chung của lớp, Lan nên cùng các bạn tham gia. Nếu chỉ hơi mệt, Lan có thể một chút rồi lại ra làm vì công việc được giao cũng không quá mệt nhọc.*

+ Các nhóm khác nhận xét, bổ sung cho nhau.